

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5222 /BGDDĐT-TCCB

V/v cử viên chức đăng kí xét tuyển đào tạo trình độ cử nhân tiếng Hán và thạc sĩ tại Trung Quốc năm 2021

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2020



Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ.

Triển khai Công văn số 13352 - CV/BTCTW ngày 26/11/2020 của Ban Tổ chức Trung ương về việc đề nghị cử cán bộ dự xét tuyển đào tạo trình độ cử nhân tiếng Hán và thạc sĩ tại Trung Quốc năm 2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thông báo tới viên chức của đơn vị để đăng kí xét tuyển.

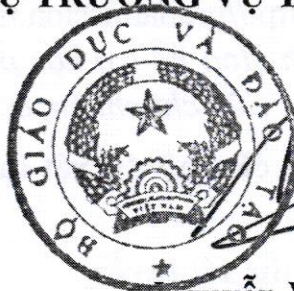
Đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ dự tuyển được quy định tại Công văn trên.

Văn bản cử viên chức đăng kí xét tuyển của đơn vị và danh sách (kèm hồ sơ cá nhân theo quy định) đề nghị gửi về Vụ Tổ chức cán bộ trước ngày 05/01/2021, bản mềm gửi theo địa chỉ email: vththai@moet.gov.vn.

Xin gửi kèm Công văn số 13352 - CV/BTCTW ngày 26/11/2020 của Ban Tổ chức Trung ương.

Trân trọng.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ



Nguyễn Viết Lộc

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB.

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TỔ CHỨC**

*

Số **13352** - CV/BTCTW

V/v đề nghị cử cán bộ dự xét tuyển
đào tạo trình độ cử nhân tiếng Hán và thạc sĩ
tại Trung Quốc năm 2021

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày **26** tháng 11 năm 2020

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	
ĐẾN	Số: 43285
	Ngày: 30/11
Kính chuyển:	

Kính gửi: - Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương
- Các ban, bộ, ngành, đoàn thể trực thuộc Trung ương

Thực hiện chỉ đạo của Ban Bí thư¹ về Kế hoạch Hợp tác đào tạo cán bộ giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc, Ban Tổ chức Trung ương đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương **thông báo đến các đầu mối trực thuộc² để triển khai rộng rãi tới từng đơn vị cơ sở** về việc cử công chức, viên chức dự xét tuyển đào tạo cử nhân tiếng Hán, thạc sĩ tại Trung Quốc, cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu, chế độ học bổng (10 chỉ tiêu)

- 05 chỉ tiêu học bổng toàn phần đào tạo trình độ cử nhân tiếng Hán tại Trung Quốc, trong đó: 03 chỉ tiêu học tại Đại học Bắc Kinh và 02 chỉ tiêu học tại Đại học Sư phạm Bắc Kinh.

- 05 chỉ tiêu học bổng đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Thanh Hoa (*học viên tùy chọn chuyên ngành*). Ngoài các chuyên ngành học bằng tiếng Trung, Trường có một số chuyên ngành học bằng tiếng Anh, cán bộ dự tuyển có thể tham khảo tại website: <http://gradamission.tsinghua.edu.cn> (*Đối với hình thức học bổng này, Đại học Thanh Hoa hỗ trợ học phí, Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam hỗ trợ học viên chi phí ăn, ở, đi lại, bảo hiểm y tế... theo quy định*).

2. Đối tượng cán bộ dự xét tuyển: Công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.

3. Điều kiện dự xét tuyển

- Thời gian công tác: (1) Đối với công chức: Đủ 03 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự*) và 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm được cử đi đào tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ; (2) Đối với viên chức: Đã kết thúc thời gian tập sự (*nếu có*).

- Chưa đăng ký chương trình học bổng đi đào tạo ở nước ngoài nào trong năm 2021.

¹ Công văn số 6556-CV/VPTW, ngày 05/5/2018 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc đồng ý bổ sung 10 suất học bổng/năm qua kênh Đảng trong 5 năm (2018-2022) vào Kế hoạch hợp tác đào tạo cán bộ giữa hai Đảng.

² Ví dụ như đối với các địa phương: (1) Đơn vị đầu mối trực thuộc là các ban, sở, ngành, ..., quận, huyện, thị xã, ...; (2) Đơn vị cơ sở là các ban, phòng, ..., xã, phường, thị trấn, ..., các trường tiểu học, ...

7008

- Có cam kết tham gia đào tạo, hoàn thành chương trình đào tạo và trở về phục vụ tại cơ quan cũ. Những người không hoàn thành chương trình đào tạo, tự bỏ học, bị buộc thôi học hoặc sau khi tốt nghiệp không trở về nước phục vụ tại cơ quan cũ, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người được cấp học bổng phải đền bù kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành (*Phụ lục 2*).

- Tuổi đời: không quá 35 tuổi đối với khóa đào tạo trình độ thạc sĩ và không quá 30 tuổi đối với khóa đào tạo trình độ cử nhân.

- Riêng đối với 05 chỉ tiêu đào tạo thạc sĩ tại Đại học Thanh Hoa: (1) Cán bộ dự xét tuyển phải có bằng tốt nghiệp cử nhân; (2) Yêu cầu cán bộ dự tuyển phải có chứng chỉ HSK (*chứng chỉ tiếng Trung Quốc*) cấp 5; (3) Cán bộ dự tuyển phải có trình độ GMAT/GRE, TOEFL hoặc IELTS (*còn hiệu lực*) đối với các chuyên ngành học bằng tiếng Anh (*Cán bộ dự tuyển tham khảo tại website: <http://gradamission.tsinghua.edu.cn> và <http://join-tsinghua.edu.cn>*).

4. Thời gian đào tạo: dự kiến bắt đầu trong quý III năm 2021 (*thời gian cụ thể do cơ sở đào tạo quyết định*).

5. Hình thức đào tạo: Trong thời gian bị ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19, cán bộ trúng tuyển có thể tham gia học trực tuyến (*online*) hoặc học trực tiếp tại Trường (*tùy vào tình hình thực tế*).

6. Hồ sơ cán bộ dự xét tuyển: Mỗi cán bộ dự tuyển nộp 02 bộ hồ sơ (*yêu cầu mỗi bộ hồ sơ có các văn bản như Phụ lục 1*) và gửi hồ sơ bản mềm về địa chỉ email: hoptacdaotaotq@gmail.com.

Ban Tổ chức Trung ương đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương cử cán bộ tham gia dự xét tuyển và gửi hồ sơ cán bộ về Ban Tổ chức Trung ương (*qua Cục Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ*) trước ngày 15/01/2021 để làm thủ tục xét tuyển. (*Trường hợp không cử được công chức, viên chức dự xét tuyển, đề nghị cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản trả lời*).

Nơi nhận:

- Như trên,
- Đồng chí Trưởng Ban (để báo cáo),
- Vụ/Ban TCCB các ban, bộ, ngành, tổ chức CT-XH, các đơn vị trực thuộc TW,
- BTCTU và đảng ủy trực thuộc TW,
- Tạp chí Xây dựng Đảng (để thông báo),
- Lưu VP, Cục ĐT, BDCB (2b).

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hoàng Đăng Quang

PHỤ LỤC 1

(kèm theo Công văn số ~~1352~~ **1352**-CV/BTCTW, ngày ~~16~~ **16**/11/2020 của Ban Tổ chức Trung ương)

TT	Tên văn bản	Số lượng/ 1 hồ sơ	Ghi chú
1.	Công văn cử cán bộ tham gia dự xét tuyển kèm theo trích ngang của cán bộ	01 bản	Có mẫu trích ngang kèm theo (phụ lục 3)
2.	Sơ yếu lý lịch cán bộ theo mẫu 2C/TCTW	01 bản	Dán ảnh 4x6, đóng dấu giáp lai, có xác nhận của cấp có thẩm quyền
3.	Đơn xin đi học của cán bộ dự xét tuyển (nói rõ nguyện vọng đăng ký học ngành nào).	01 bản	
4.	Bản cam kết đi đào tạo (có xác nhận của cấp có thẩm quyền)	01 bản	Có mẫu kèm theo (phụ lục 2)
5.	Bản sao có công chứng các quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ.	01 bản mỗi loại	
6.	Bản dịch hợp lệ bảng điểm, bằng tốt nghiệp cử nhân.	01 bản mỗi loại	Bản dịch hợp lệ ra tiếng Anh hoặc tiếng Trung; tiếng Việt được sao đính kèm và đóng dấu giáp lai đầy đủ)
7.	Kế hoạch học tập/nghiên cứu khoảng 800 từ	01 bản	Tiếng Anh hoặc tiếng Trung
8.	02 thư giới thiệu của 02 nhà khoa học có trình độ tiến sĩ về ngành học đăng ký dự tuyển (đối với khóa đào tạo trình độ thạc sĩ).	01 bản	Tiếng Anh hoặc tiếng Trung
9.	Danh mục các công trình nghiên cứu đã được công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có)	01 bản mỗi loại	Dịch công chứng sang tiếng Anh hoặc tiếng Trung
10.	Bản sao hợp lệ chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh hoặc tiếng Trung.	01 bản	
11.	Giấy khám sức khỏe (làm sau khi được Ban Tổ chức Trung ương thông báo kết quả sơ tuyển)	01 bản	Mẫu dành cho người đi học tập ở nước ngoài của bệnh viện trung ương/tỉnh/thành phố (có gửi kèm theo mẫu quy định của phía Trung Quốc)
12.	Bản Photocopy hộ chiếu phổ thông.	01 bản	

PHỤ LỤC 2

(kèm theo Công văn số ~~1312~~ CV/BTCTW, ngày 26/11/2020 của Ban Tổ chức Trung ương)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN NGHĨA VỤ CỦA HỌC VIÊN ĐI ĐÀO TẠO TẠI TRUNG QUỐC

Kính gửi: - Ban Tổ chức Trung ương
- Cơ quan (tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương, bộ, ban, ngành....)

Tên tôi là:..... Sinh ngày.....
CMND số :.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....
Chức vụ, đơn vị công tác:.....

Khi được Ban Tổ chức Trung ương và cử đi học tập, nghiên cứu tại Trung Quốc, tôi nguyện cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau:

1. Chấp hành nghiêm túc quy chế, quy định đối với cán bộ đi nghiên cứu, học tập ở nước ngoài; quyết định cử đi học của Ban Tổ chức Trung ương và; chấp nhận các quy định hiện hành của Nhà nước về tài chính.

2. Không xin chuyển trường, chuyển nước hay thay đổi khóa học, chương trình học. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép.

3. Nếu phải gia hạn thời gian học tập, tôi sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn. Nếu không chấp hành nghĩa vụ của cán bộ được cấp học bổng đi học thì phải bồi hoàn kinh phí theo quy định của Nhà nước.

4. Về nước ngay sau khi kết thúc khóa học, chủ động chuẩn bị, thực hiện đầy đủ các thủ tục báo cáo tốt nghiệp với Ban Tổ chức Trung ương và trong vòng 10 ngày sau khi về nước.

5. Cam kết làm việc lâu dài cho cơ quan đã cử tôi đi học hoặc theo sự điều động của Đảng, Nhà nước.

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ những điều nêu trên và các quy định hiện hành khác có liên quan. Nếu không thực hiện đúng cam kết này, tôi xin bồi hoàn toàn bộ chi phí đào tạo và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

....., ngày..... tháng.....năm.....

Người cam kết

(ký và ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN BẢO LÃNH CỦA CƠ QUAN TUYỂN CHỌN VÀ GIỚI THIỆU NGƯỜI DỰ TUYỂN:

..... xác nhận bảo lãnh đồng chí.....hiện đang là biên chế của..... cam kết thực hiện trách nhiệm:

1. Tiếp nhận và bố trí công tác phù hợp với chuyên môn và trình độ đào tạo sau khi đồng chí học tập, nghiên cứu ở Trung Quốc về.

2. Giúp đỡ, tạo điều kiện để đồng chí..... được tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi đào tạo ở nước ngoài.

3. Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc yêu cầu đồng chí..... thực hiện đúng những cam kết nêu trên.

....., ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(kèm theo Công văn số ~~1352~~ 1352-CV/BTCTW, ngày ~~26~~ 26/11/2020 của Ban Tổ chức Trung ương)

**TRÍCH NGANG CÁN BỘ ĐƯỢC GIỚI THIỆU DỰ XÉT TUYỂN
ĐÀO TẠO TẠI TRUNG QUỐC NĂM 2021**

[illegible]

外国人体格检查表

FOREIGNER PHYSICAL EXAMINATION FORM

姓名 Name		性别 Sex	☐ 男 Male ☐ 女 Female	出生日期 Birthday		照片 (加盖检查单位印章) Photo (Stamped Official Stamp)																												
现在通讯地址 Present mailing address																																		
国籍或地区 Nationality (or Area)		出生地 Birth place		血型 Blood type																														
过去是否患有下列疾病: (每项后面请回答“否”或“是”) Have you ever had any of the following diseases? (Each item must be answered “Yes” or “No”) <table border="0"> <tr> <td>班疹 伤寒 Typhus fever</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td>菌 痢 Bacillary dysentery</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>小儿麻痹症 Poliomyelitis</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td>布氏杆菌病 Brucellosis</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>白 喉 Diphtheria</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td>病毒性肝炎 Viral hepatitis</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>猩 红 热 Scarlet fever</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td>产褥期链球 Puerperal streptococcus infection</td> <td></td> </tr> <tr> <td>回 归 热 Relapsing fever</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td>菌 感 染</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>伤寒和付伤寒 Typhoid and paratyphoid fever</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>流行性脑脊髓膜炎 Epidemic cerebrospinal meningitis</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> <td></td> <td></td> </tr> </table>							班疹 伤寒 Typhus fever	☐ No ☐ Yes	菌 痢 Bacillary dysentery	☐ No ☐ Yes	小儿麻痹症 Poliomyelitis	☐ No ☐ Yes	布氏杆菌病 Brucellosis	☐ No ☐ Yes	白 喉 Diphtheria	☐ No ☐ Yes	病毒性肝炎 Viral hepatitis	☐ No ☐ Yes	猩 红 热 Scarlet fever	☐ No ☐ Yes	产褥期链球 Puerperal streptococcus infection		回 归 热 Relapsing fever	☐ No ☐ Yes	菌 感 染	☐ No ☐ Yes	伤寒和付伤寒 Typhoid and paratyphoid fever	☐ No ☐ Yes			流行性脑脊髓膜炎 Epidemic cerebrospinal meningitis	☐ No ☐ Yes		
班疹 伤寒 Typhus fever	☐ No ☐ Yes	菌 痢 Bacillary dysentery	☐ No ☐ Yes																															
小儿麻痹症 Poliomyelitis	☐ No ☐ Yes	布氏杆菌病 Brucellosis	☐ No ☐ Yes																															
白 喉 Diphtheria	☐ No ☐ Yes	病毒性肝炎 Viral hepatitis	☐ No ☐ Yes																															
猩 红 热 Scarlet fever	☐ No ☐ Yes	产褥期链球 Puerperal streptococcus infection																																
回 归 热 Relapsing fever	☐ No ☐ Yes	菌 感 染	☐ No ☐ Yes																															
伤寒和付伤寒 Typhoid and paratyphoid fever	☐ No ☐ Yes																																	
流行性脑脊髓膜炎 Epidemic cerebrospinal meningitis	☐ No ☐ Yes																																	
是否患有下列危及公共秩序和安全的病症: (每项后面请回答“否”或“是”) Do you have any of the following diseases or disorders endangering the public order and security? (Each item must be answered “Yes” or “No”) <table border="0"> <tr> <td>毒物瘾 Toxicomania</td> <td>.....</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>精神错乱 Mental confusion</td> <td>.....</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>精神病 Psychosis: 躁狂型 Manic psychosis</td> <td>.....</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>妄想型 Paranoid psychosis</td> <td>.....</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> <tr> <td>幻觉型 Hallucinatory</td> <td>.....</td> <td>☐ No ☐ Yes</td> </tr> </table>							毒物瘾 Toxicomania		☐ No ☐ Yes	精神错乱 Mental confusion		☐ No ☐ Yes	精神病 Psychosis: 躁狂型 Manic psychosis		☐ No ☐ Yes	妄想型 Paranoid psychosis		☐ No ☐ Yes	幻觉型 Hallucinatory		☐ No ☐ Yes													
毒物瘾 Toxicomania		☐ No ☐ Yes																																
精神错乱 Mental confusion		☐ No ☐ Yes																																
精神病 Psychosis: 躁狂型 Manic psychosis		☐ No ☐ Yes																																
妄想型 Paranoid psychosis		☐ No ☐ Yes																																
幻觉型 Hallucinatory		☐ No ☐ Yes																																
身高 Height	厘米 CM	体重 Weight	公斤 Kg	血压 Blood pressure	毫米汞柱 mmHg																													
发育情况 Development		营养情况 Nourishment		颈部 Neck																														
视力 左 L _____ Vision 右 R _____		矫正视力 左 L _____ Corrected vision 右 R _____		眼 Eyes																														
辨色力 Colour sense		皮肤 Skin		淋巴结 Lymph nodes																														
耳 Ears		鼻 Nose		扁桃体 Tonsils																														
心 Heart		肺 Lungs		腹部 Abdomen																														

脊柱 Spine		四肢 Extremities		神经系统 Nervous system																	
其他所见 Other abnormal findings																					
胸部 X 线 检查结果 (附检查报告单) Chest X-ray exam (attached chest X-ray report)			心电图 ECC																		
化实验室检查 (包括艾滋病、 梅毒等血清学检查) Laboratory exam (attached test report of AIDS, Syphilis etc)																					
未发现患有以下检疫传染病和危害公共健康的疾病: None of the following diseases of disorders found during the present examination. <table border="0"> <tr> <td>霍乱</td> <td>Cholera</td> <td>性病</td> <td>Venereal Disease</td> </tr> <tr> <td>黄热病</td> <td>Yellow fever</td> <td>肺结核</td> <td>Lung tuberculosis</td> </tr> <tr> <td>鼠疫</td> <td>Plague</td> <td>艾滋病</td> <td>AIDS</td> </tr> <tr> <td>麻风</td> <td>Leprosy</td> <td>精神病</td> <td>Psychosis</td> </tr> </table>						霍乱	Cholera	性病	Venereal Disease	黄热病	Yellow fever	肺结核	Lung tuberculosis	鼠疫	Plague	艾滋病	AIDS	麻风	Leprosy	精神病	Psychosis
霍乱	Cholera	性病	Venereal Disease																		
黄热病	Yellow fever	肺结核	Lung tuberculosis																		
鼠疫	Plague	艾滋病	AIDS																		
麻风	Leprosy	精神病	Psychosis																		
意 见 Suggestion		检查单位盖章 Official Stamp																			
医师签字 Signature of physician		日期 Date																			